**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**



**Tên đề tài:**

**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ LARAVEL VÀO XÂY DỰNG WEBSITE HỆ THỐNG QUẢN LÝ HỒ SƠ TUYỂN DỤNG TRỰC TUYẾN ỨNG VIÊN TÍCH HỢP CHATBOT ∙•🙞🟏🙜•∙**

**TÀI LIỆU CONFIGURATION**

**MANAGEMENT**

GVHD: Ths.NGUYỄN HỮU PHÚC

Nhóm SVTH:

Lâm Quang Bách - 27211241887

Hoàng Văn Dũng - 27211242072

Nguyễn Tấn Quang Thông - 27211239416

Phạm Duy Truyền - 27211200584

**Đà Nẵng, tháng 11 năm 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÔNG TIN DỰ ÁN** | | | | | | |
| **Tên dự án** | Ứng dụng công nghệ laravel vào Xây dựng website Hệ Thống Quản Lý Hồ Sơ tuyển dụng trực tuyến ứng viên tích hợp chatbot | | | | | |
| **Thời gian bắt đầu** | 02/11/2024 | **Thời gian kết thúc** | 21/12/2024 | | |
| **Lead Institution** | Khoa Công Nghệ Thông Tin, Trường Đại Học Duy Tân | | | | | |
| **Giáo viên hướng dẫn** | Nguyễn Hữu Phúc  Email: phucnhapp@gmail.com  Phone: 0905094972 | | | | | |
| **Chủ sở hữu dự án & Chi tiết liên hệ** | Nguyễn Hữu Phúc  Email: phucnhapp@gmail.com  Phone: 0905094972 | | | | | |
| **Đối tác** | Duy Tan University | | | | | |
| **Quản lý dự án &Scrum Master** | Phạm Duy Truyền | truyenmap420@gmail.com | | 0794694769 |
| **Thành Viên Nhóm** | Lâm Quang Bách | bachlam392@gmail.com | | 0762598894. |
| Hoàng Văn Dũng | hoangvandung291103@gmail.com | | 0833194777 |
| Nguyễn Tấn Quang Thông | nguyentanquangthong14122003@gmail.com | | 0777425257 |

**THÔNG TIN TÀI LIỆU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên dự án** | Ứng dụng công nghệ laravel vào Xây dựng website Hệ Thống Quản Lý Hồ Sơ tuyển dụng trực tuyến ứng viên tích hợp chatbot |
| **Tiêu đề tài liệu** | Configuration management Document |
| **Người thực hiện** | Nguyễn Tấn Quang Thông |

**LỊCH SỬ CHỈNH SỬA TÀI LIỆU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phiên bản** | **Người chỉnh sửa** | **Ngày** | **Ghi chú** |
| 1.0 | Hoàng Văn Dũng | 02/11/2024 | Tạo tài liệu |
| 1.1 | Hoàng Văn Dũng | 09/11/2024 | Chỉnh sửa tài liệu |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHÊ DUYỆT TÀI LIỆU**  Cần có các chữ ký sau để phê duyệt tài liệu này | | | |
| **Người hướng dẫn** | Nguyễn Hưu Phúc | **Chữ ký:** |  |
| **Ngày:** | 21/12/2024 |
| **Chủ sở hữu** | Nguyễn Hứu Phúc | **Chữ ký:** |  |
| **Ngày:** | 21/12/2024 |
| **Scrum Master** | Phạm Duy Truyền | **Chữ ký:** |  |
| **Ngày:** | 21/12/2024 |
| **Thành viên** | Lâm Quang Bách | **Chữ ký:** |  |
| **Ngày:** | 21/12/2024 |
| Hoàng Văn Dũng | **Chữ ký:** |  |
| **Ngày:** | 21/12/2024 |
| Nguyễn Tấn Quang Thông | **Chữ ký:** |  |
| **Ngày:** | 21/12/2024 |

MỤC LỤC

[1. GIỚI THIỆU 5](#_Toc71666261)

[1.1. Mục đích 5](#_Toc71666262)

[1.2. Phạm vi 5](#_Toc71666263)

[2. QUẢN LÝ CÂU HÌNH VÀ QUY ƯỚC ĐẶT TÊN 5](#_Toc71666264)

[2.1. Tài liệu quản lý 5](#_Toc71666265)

[2.2. Tài liệu sản phẩm 6](#_Toc71666266)

[2.3. Tài liệu tham khảo 8](#_Toc71666267)

[2.4. Tài liệu lịch sử 9](#_Toc71666268)

[2.5. Trình bày 9](#_Toc71666269)

1. **GIỚI THIỆU**
   1. **Mục đích**

Mục đích của tài liệu này được trình bày một tài liệu mô tả và quản lý mà có liên quan đến hệ thống “Ứng dụng công nghệ laravel vào Xây dựng website Hệ Thống Quản Lý Hồ Sơ tuyển dụng trực tuyến ứng viên tích hợp chatbot” là giúp phát triển một hệ thống tuyển dụng trực tuyến giúp tối ưu hoá quy trình tuyển dụng qua việc quản lý, lưu trữ và xử lý hồ sơ của ứng viên một cách tự động vào hiệu quả. Hệ thống sẽ tích hợp Chatbot để hỗ trợ người dung trong việc tương tác, giải đáp thắc mắc, và tư vấn nhanh chống về cơ hội việc làm.

* 1. **Phạm vi**
* Tài liệu này được cung cấp cho người quản lý dự án, cố vấn-khách hàng, và cố vấn dự án.

1. **QUẢN LÝ CÂU HÌNH VÀ QUY ƯỚC ĐẶT TÊN**
   1. **Tài liệu quản lý**

*Bảng 2.1: Tài liệu quản lý*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên và mô tả** | **Mã và đặt tên** | **In** |
| 1 | **Proposal:** Được định nghĩa là một thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều bên, bao gồm một đề nghị và sự chấp nhận từ các bên liên quan. Một đề xuất được đưa ra khi một bên, như khách hàng hoặc thành viên, thể hiện sự sẵn sàng thực hiện hoặc không thực hiện một hành động cụ thể, đồng thời thông báo ý định của mình đến bên còn lại. | 1\_ProjectProposal.docx | **✓** |
| 2 | **Project Planning:** Là một tài liệu chính thức, được phê duyệt, nhằm hướng dẫn cả quá trình thực hiện và kiểm soát dự án. Mục đích chính của kế hoạch dự án là ghi nhận các giả định và quyết định trong quá trình lập kế hoạch, tạo điều kiện thuận lợi cho giao tiếp giữa các bên liên quan, và lập hồ sơ chính thức về phạm vi, chi phí và lịch trình đã được phê duyệt. | 2\_ProjectPlan.docx | **✓** |
| 3 | **User story:** Mô tả quy trình thực hiện của dự án, nêu rõ các bước công việc cần thực hiện và các đầu vào, đầu ra của từng giai đoạn. Nó giúp xác định các yêu cầu và mục tiêu của người sử dụng, từ đó hướng dẫn các bên liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể, đảm bảo dự án được triển khai đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao. | 3\_ProjectUserStory.docx | **✓** |
| 4 | **Project Management:** Là một lĩnh vực chuyên môn liên quan đến việc lập kế hoạch, tổ chức, giám sát và quản lý các nguồn lực để đạt được các mục tiêu cụ thể. Quản lý dự án bao gồm việc theo dõi và kiểm soát các chỉ số quan trọng như chi phí, tiến độ, WBS (Work Breakdown Structure) và các chỉ số liên quan khác, nhằm đảm bảo dự án hoàn thành đúng hạn, trong phạm vi ngân sách và đạt được chất lượng mong muốn. |  | **✓** |
| 5 | **Meeting report:** Là tài liệu ghi lại nội dung và kết quả của tất cả các cuộc họp giữa nhóm và người cố vấn. Đây là công cụ quan trọng giúp theo dõi tiến độ công việc, ghi nhận các quyết định, nhiệm vụ được giao, và những vấn đề cần giải quyết. Báo cáo cuộc họp giúp đảm bảo tất cả các bên liên quan đều nắm bắt thông tin đầy đủ và có cơ sở để thực hiện các bước tiếp theo trong dự án. | 12.ProjectMeeting.docx | **✓** |
| 6 | **Discipline of teamwork:** Một tài liệu quy định các nguyên tắc và quy tắc ứng xử mà tất cả các thành viên trong nhóm phải tuân thủ. Đây là công cụ quan trọng để đảm bảo sự hợp tác hiệu quả, giúp đo lường và đánh giá thái độ, sự cam kết và trách nhiệm của từng thành viên đối với công việc chung. Việc tuân thủ các quy tắc này góp phần tạo ra môi trường làm việc tích cực và đạt được mục tiêu của |  | **✓** |
| 7 | **Configuration Management:** Tài liệu mô tả và quản lý các yếu tố liên quan đến dự án công cụ khảo sát trực tuyến. Tài liệu này giúp theo dõi các thành phần của dự án, quản lý các thay đổi và duy trì sự nhất quán trong quá trình phát triển. Nó cũng hỗ trợ tìm kiếm thông tin quan trọng, đảm bảo rằng tất cả các yếu tố trong dự án được quản lý và kiểm soát một cách hiệu quả, từ đó đảm bảo tiến độ và chất lượng dự án. | 12\_ProjectConfigurationManagement.docx | **✓** |

* 1. **Tài liệu sản phẩm**

*Bảng 2.2: Tài liệu sản phẩm*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên và mô tả** | **Mã và đặt tên** | **In** |
| 8 | **SRS:** (Software Requirement Speciffication) là tài liệu mô tả chi tiết về hành vi và các yêu cầu của hệ thống sẽ được phát triển. Nó bao gồm một tập hợp các trường hợp sử dụng, mô tả tất cả các tương tác mà người dùng sẽ có với phần mềm. Ngoài các trường hợp sử dụng, SRS còn chứa các yêu cầu không chức năng, như hiệu suất, bảo mật, khả năng mở rộng, và các yêu cầu khác liên quan đến chất lượng của hệ thống, giúp xác định rõ các tiêu chuẩn mà phần mềm cần đáp ứng trong suốt quá trình phát triển và triển khai. |  | **✓** |
| 9 | **High Level Design:** Cung cấp cái nhìn tổng quan về giải pháp, nền tảng, hệ thống, sản phẩm, dịch vụ hoặc quy trình. Nó mô tả cấu trúc tổng thể và các thành phần chính của hệ thống, bao gồm cách các phần tử khác nhau tương tác với nhau và vai trò của mỗi thành phần trong việc đạt được mục tiêu của dự án. Thiết kế cấp cao không đi vào chi tiết cụ thể của từng thành phần, mà tập trung vào các yếu tố quan trọng, giúp đội ngũ phát triển hiểu rõ hướng đi và các yêu cầu cơ bản của hệ thống. |  | **✓** |
| 10 | **DDD:** (Detail Design Document). tài liệu mô tả chi tiết về một sản phẩm phần mềm, do nhà thiết kế phần mềm soạn thảo nhằm cung cấp cho nhóm phát triển phần mềm một hướng dẫn tổng thể về kiến trúc và các thành phần của dự án. Bao gồm:   * Thiết kế cơ sở dữ liệu * Thiết kế kiến ​​trúc * Thiêt kê giao diện | 5\_ProjectArchitecture.docx  6\_ProjectDatabase.docx  7\_ProjectUserInterfaceDesign.docx | **✓** |
| 11 | **Test:** Kế hoạch kiểm thử là tài liệu chi tiết mô tả cách tiếp cận có hệ thống để kiểm tra một hệ thống, chẳng hạn như phần mềm hoặc máy móc. Kế hoạch này thường bao gồm sự hiểu biết về quy trình kiểm thử và cách thức tổ chức, thực hiện kiểm tra hệ thống một cách toàn diện và hiệu quả. Nó giúp đội ngũ kiểm thử định hình các bước kiểm tra cần thiết để đảm bảo chất lượng hệ thống. Trường hợp kiểm thử là tài liệu mô tả chi tiết về đầu vào, hành động hoặc sự kiện, và phản hồi dự kiến, nhằm xác định xem một tính năng của ứng dụng có hoạt động chính xác hay không. | 8\_ProjectTestPlan.docx  9.1\_ProjectTestSprint1.xlsx  9.2\_ProjectTestSprint2.xlsx | **✓** |
| 12 | **Code:** Đây là code trong Visual Studio Code, Eclipse và MySQL |  |  |
| 13 | **Tài liệu Đánh giá:** Tài liệu đánh giá sẽ được lưu tại đây để sử dụng như một tài liệu tham khảo cho các giai đoạn kiểm tra và đánh giá trong suốt quá trình phát triển hoặc triển khai hệ thống. |  |  |
| 14 | **Hướng dẫn sử dụng:** Hướng dẫn cho người sử dụng |  |  |

* 1. **Tài liệu tham khảo**

*Bảng 2.3: Tài liệu tham khảo*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên và mô tả** | **Mã và đặt tên** | **In** |
| 15 | **Hình ảnh:** Tất cả các hình ảnh trong tài liệu hoặc dự án cần được đánh dấu tên rõ ràng và mô tả đầy đủ, giúp người dùng dễ dàng tìm kiếm và hiểu nội dung của chúng. Việc đánh dấu tên hình ảnh nên phản ánh chính xác nội dung hoặc mục đích sử dụng của từng hình ảnh, chẳng hạn như "Hình ảnh\_Quy\_trình\_tuyển\_dụng" hay "Hình ảnh\_Mẫu\_giao\_diện\_ứng\_dụng". Điều này không chỉ giúp việc tra cứu hình ảnh nhanh chóng mà còn tạo sự rõ ràng và dễ hiểu cho người sử dụng tài liệu.. |  |  |
| 16 | **Link:** Tất cả các liên kết trong tài liệu cần được lưu và sử dụng ký tự "//" để viết tiêu đề liên kết trước khi dán liên kết. Mỗi liên kết nên được đặt trên một dòng riêng biệt, giúp tài liệu trở nên rõ ràng và dễ đọc. |  |  |

* 1. **Tài liệu lịch sử**

*Bảng 2.4: Tài liệu lịch sử*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên và mô tả** | **Mã và đặt tên** | **In** |
| 17 | Tất cả các tài liệu mà các thành viên đã thực hiện trước khi tham gia dự án này, nếu hữu ích cho công việc nhóm và dự án, nên được chia sẻ cho tất cả các thành viên trong nhóm. Các tài liệu này có thể không cần phải quản lý quá chặt chẽ, nhưng việc chia sẻ giúp tăng cường sự hợp tác và cải thiện quy trình làm việc. Tuy nhiên, tài liệu của dự án này sẽ trở thành tài liệu lịch sử có giá trị cho các dự án tương lai, và có thể được tham khảo hoặc sử dụng lại trong các dự án khác. |  |  |

* 1. **Trình bày**

*Bảng 2.5: Trình bày*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên và mô tả tài liệu của** | **Mã và đặt tên** | **In** |
| 18 | **Silde Trình bày:** Slide trình bày được sử dụng để trình bày báo cáo trong các cuộc họp hoặc sự kiện liên quan đến dự án. Các slide này chỉ được chia sẻ và biết đến bởi các thành viên trong nhóm và người cố vấn cho đến ngày báo cáo chính thức. Điều này giúp đảm bảo thông tin trong báo cáo không bị rò rỉ và vẫn giữ được tính bất ngờ hoặc chính xác khi được công bố. | Trình bày |  |